

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÓC SƠN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **63** /2022/HNGĐ-ST

Ngày: 15/12/2022.

Về việc: *Ly hôn*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Hòa.

Các Hội thẩm nhân dân: **1. Ông Dương Văn Xuyên.**

2. Ông Nguyễn Duy Tuyên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Lan – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 678/TB-TLVA ngày 18 tháng 10 năm 2022 về việc “ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2022/QĐXXST- HNGĐ ngày 15/11/2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 63/2022/QĐ-HPT ngày 30/11/2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1995; nơi cư trú: Thôn Tiên Tảo, xã Việt Long, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội (có mặt).

Bị đơn: Anh Trần Văn T, sinh năm 1998; nơi cư trú: Thôn Lai Cách, xã Xuân Giang, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 10/10/2022, chị Lanh trình bày:

Chị kết hôn với anh Trần Văn Thắng trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại trụ sở UBND xã Xuân Giang, huyện Sóc Sơn, Thành Phố Hà Nội vào ngày 02/10/2020. Trước khi kết hôn hai bên tự do tìm hiểu và đã tổ chức đám cưới theo phong tục địa phương. Sau khi kết hôn, anh chị sống chung cùng gia đình nhà chồng

tại thôn Lai Cách, xã Xuân Giang, Sóc Sơn, Hà Nội. Quá trình chung sống vợ chồng không có hạnh phúc, chị Lan chỉ chung sống cùng gia đình nhà chồng được khoảng 01 tuần thì bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở thôn Tiên Tảo, xã Việt Long, Sóc Sơn, Hà Nội. Cũng từ khi chị bỏ về nhà bố mẹ đẻ, chị không quay lại nhà chồng lần nào, vợ chồng cũng không ai quan tâm đến ai, không còn liên lạc gì với nhau. Sau khi mâu thuẫn xảy ra, hai bên gia đình có nói chuyện tìm biện pháp hòa giải để vợ chồng đoàn tụ nhưng không được. Nay chị nhận thấy không còn tình cảm với anh Thắng, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Thắng để ổn định cuộc sống.

Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng chị không có con chung.

Về tài sản chung, tài sản riêng, nhà ở, đất ở, đất sản xuất nông nghiệp, công sức đóng góp, công nợ: Chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về án phí hôn nhân và gia đình: Chị xin tự nguyện chịu cả.

* Bị đơn là anh Trần Văn Thắng vắng mặt tại phiên tòa. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án nhiều lần triệu tập cũng như đã đến nơi ở của anh Thắng nhưng anh Thắng đều vắng mặt, do đó Tòa án không ghi được ý kiến của anh Thắng.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tiến hành ghi lời khai của bố anh Trần Văn Thắng là ông Trần Văn Vũ, sinh năm 1975; Nơi cư trú: Thôn Lai Cách, xã Xuân Giang, huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội. Ông Thắng trình bày:

Ông là bố đẻ của anh Trần Văn Thắng, hiện tại anh Thắng vẫn sinh sống cùng gia đình ông tại thôn Lai Cách. Năm 2020, gia đình ông tổ chức đám cưới cho anh Thắng và chị Nguyễn Thị Lan. Sau khi kết hôn, hai vợ chồng anh chị sống chung cùng gia đình ông tại thôn Lai Cách. Quá trình chung sống, chị Lan về làm dâu nhà ông được khoảng 06 ngày thì chị Lan tự ý bỏ về nhà bố mẹ đẻ tại thôn Tiên Tảo, xã Việt Long. Ông có hỏi chị Lan lý do thì chị Lan nói do vợ chồng không hợp nhau. Kể từ khi chị Lan bỏ về nhà ngoại, ông có xuống nói chuyện với gia đình chị Lan để hòa giải nhưng không được và chị Lan cũng không quay lại nhà chồng. Kể từ đó cho đến nay vợ chồng chị Lan và anh Thắng ly thân, không ai quan tâm đến ai, hai bên không còn đi lại với nhau. Nay chị Lan có đơn xin ly hôn, Tòa án đã nhiều lần gửi giấy triệu tập mời anh Thắng lên làm việc, gia đình ông có nhận được giấy triệu tập và giao cho anh Thắng nhưng anh Thắng bận đi làm nên không đến Tòa án làm việc. Ông có nghe anh Thắng nói lại, ý kiến của anh Thắng là đồng ý ly hôn nhưng xin xét xử vắng mặt vì bận công việc. Về phía gia đình ông đồng ý với yêu cầu của chị Lan để cho chị Lan và anh Thắng được ly hôn.

Về con chung: Ông xác định vợ chồng chị Lan và anh Thắng không có con chung.

Về phân tài sản chung anh chị, ông không có ý kiến gì.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi

thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tương đối chấp hành quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về đường lối giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử;

Về tình cảm: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Lanh, cho chị Nguyễn Thị Lanh được ly hôn với anh Trần Văn Thắng.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung, tài sản riêng, nhà ở, đất ở, đất sản xuất nông nghiệp, công sức đóng góp, công nợ: Chị Lanh không có yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Lanh phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ lời trình bày của đương sự tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1]. Anh Trần Văn Thắng có hộ khẩu thường trú và hiện đang sinh sống tại thôn Lai Cách, xã Xuân Giang, Sóc Sơn, Hà Nội. Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội thụ lý vụ án hôn nhân và gia đình là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[[1.2]. Ngày 15/11/2022, Tòa án đã có quyết định xét xử vụ án và tổng đạt hợp lệ cho anh Thắng nhưng tại phiên tòa anh Thắng vắng mặt không có lý do chính đáng. Tòa án cũng đã tổng đạt hợp lệ Quyết định hoãn phiên tòa cho anh Thắng nhưng tại phiên tòa ngày hôm nay anh Thắng vẫn vắng mặt không có lý do chính đáng. Vì vậy căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh Thắng là đúng quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung: Ngày 02/10/2020, chị Nguyễn Thị Lanh và anh Trần Văn Thắng đăng ký kết hôn tại UBND xã Xuân Giang, Sóc Sơn, Hà Nội, đây là cuộc hôn nhân hợp pháp phù hợp với Luật hôn nhân và gia đình. Tuy nhiên, quá trình chung sống vợ chồng nảy sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, vợ chồng đã sống ly thân nhau sau khi chung sống được khoảng một tuần từ tháng 10/2020 cho đến nay. Quá trình sống ly thân, vợ chồng không ai quan tâm đến ai. Nay chị Lanh đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Thắng; anh Thắng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không đến Tòa án làm việc cho thấy anh không muốn bảo vệ cuộc hôn nhân này, hơn nữa qua xác minh tại địa phương và gia đình anh Thắng cũng cho biết anh chị đến với nhau trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn, quá trình chung sống vợ chồng nảy sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 10/2020 cho đến nay. Do đó xét thấy mâu thuẫn vợ chồng anh chị đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Tòa án chấp nhận đơn ly hôn của chị Lanh, cho chị Lanh được ly hôn anh Thắng là phù hợp.

[3] **Về con chung:** Chị Nguyễn Thị Lanh và anh Trần Văn Thắng không có con chung.

[4] Về tài sản chung, nhà ở, đất ở, đất sản xuất nông nghiệp, công sức đóng góp, công nợ: Chị Lanh không yêu cầu Tòa án giải quyết nên tòa không xét.

[5] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Lanh phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ

- Điều 28, Khoản 2 Điều 227, Điều 146, Điều 147, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình;

- Nghị quyết số 326/2016/ UBTWQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về tình cảm: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị L.

Cho chị Nguyễn Thị L được ly hôn với anh Trần Văn T.

2. Về con chung: Không có.

3. Về tài sản chung, tài sản riêng, nhà ở, đất ở, đất sản xuất nông nghiệp, công sức đóng góp, công nợ: Chị L không có yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị L phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội theo biên lai số 0005445 ngày 18/10/2022.

5. Về quyền kháng cáo: Chị L có quyền bản án kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày giao nhận bản án hoặc trong hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Sóc Sơn;
- TAND TP. Hà Nội;
- Chi cục THADS huyện Sóc Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

TRẦN NGỌC HÒA